

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 07/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 12-02-2025

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Hữu Bình.

2. Bà Nguyễn Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 290/2024/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1977; hộ khẩu thường trú: C, xã M, huyện D, tỉnh B.

- Bị đơn: Ông Lương Văn M, sinh năm 1974; hộ khẩu thường trú: C, xã M, huyện D, tỉnh B.

Nguyên đơn bà H, bị đơn ông M có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn xin ly hôn ngày 19 tháng 8 năm 2024, quá trình tố tụng giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đoàn Thị H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông M có mối quan hệ là vợ chồng, chung sống với nhau từ năm 2022, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 23/02/2024 tại UBND xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương. Ban đầu thì vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng về sau thì thường

phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân: Do vợ chồng sống chung không hợp, thường xuyên gây gổ, xảy ra nhiều mâu thuẫn, luôn bất đồng quan điểm sống, giữa vợ chồng không còn tình cảm; hiện nay bà H và ông M đã không còn chung sống cùng nhau. Vì vậy đời sống chung vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không có hạnh phúc nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông M.

- Về con chung: Giữa bà H và ông M có 02 con chung tên Lường Thị Quỳnh A, sinh năm 1996 và Lường Thị Hoàng A, sinh năm 1998. Con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Khi ly hôn, bà H không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

** Theo biên bản hòa giải ngày 10 tháng 12 năm 2024; tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình tố tụng giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn (bà M) thể hiện như sau:*

Ông M xác định lời trình bày của bà H về việc kết hôn, con chung là đúng. Ông M thừa nhận từ lúc xảy ra mâu thuẫn ông M và bà H không còn chung sống với nhau. Nên bà H yêu cầu ly hôn, ông M không đồng ý. Ông M muốn vợ chồng hàn gắn tình cảm. Vì ông M còn thương vợ, thương con.

Tại biên bản ghi lời khai tháng 8/2024, biên bản cam kết năm 2024 tại trụ sở Công an xã M ông Lường Văn M cam kết không làm sai với vợ và tuân theo quy định pháp luật. Đơn xác nhận tình trạng bạo lực gia đình ngày 01/9/2024 tại Chi hội phụ nữ ấp C, xã M, huyện D xác nhận những lời trình bày của bà Đoàn Thị Hi viết ở trên là hoàn toàn đúng sự thật về việc “ông M thường xuyên chửi bới và hành hung bà H, ban đêm không cho ngủ riêng phòng và đe dọa nếu bà H chống cự sẽ giết chết, thường xuyên bạo lực tinh thần cả ngày lẫn đêm”.

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng đầy đủ, đúng trình tự thủ tục cho đương sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn bà H, bị đơn ông M có mặt.

Về nội dung vụ án: Từ các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử làm rõ tại phiên tòa, xét thấy yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của nguyên đơn bà Hiền là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà H khởi kiện ông M về việc ly hôn. Ông M hiện đang cư trú tại ấp C, xã M, huyện D, tỉnh B. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1

Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nên đây là vụ án “ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Bà H và ông M chung sống với nhau từ năm 2022, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Thạnh, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Quá trình chung sống thời gian đầu thì hạnh phúc, về sau thì thường phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, đời sống chung vợ chồng không có hạnh phúc. Lời trình bày của nguyên đơn với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Tại biên bản ghi lời khai tháng 8/2024, biên bản cam kết năm 2024 tại trụ sở Công an xã M ông Lường Văn M cam kết không làm sai với vợ và tuân theo quy định pháp luật. Đơn xác nhận tình trạng bạo lực gia đình ngày 01/9/2024 tại Chi hội phụ nữ ấp C, xã M, huyện D xác nhận những lời trình bày của bà Đoàn Thị H viết ở trên là hoàn toàn đúng sự thật về việc “ông M thường xuyên chửi bới và hành hung bà H, ban đêm không cho ngủ riêng phòng và đe dọa nếu bà H chống cự sẽ giết chết, thường xuyên bạo lực tinh thần cả ngày lẫn đêm”. Theo quy định tại các Điều 19, 21 của Luật Hôn nhân gia đình quy định: Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc gia đình; chung sống cùng nhau, tôn trọng, giữ gìn và bảo vệ danh dự, nhân phẩm, uy tín cho nhau. Từ những quy định trên thấy rằng, các bên đương sự đã vi phạm nghiêm trọng về quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, hiện bà H và ông M không còn chung sống cùng nhau, đời sống chung lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà H đối ông M là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Trong quá trình chung sống, giữa bà H và ông M có 02 con chung tên Lường Thị Quỳnh A, sinh năm 1996 và Lường Thị Hoàng A, sinh năm 1998. Con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] Tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng về thủ tục tố tụng và nội dung vụ án là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 227, 228, 235, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 19, 21, 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị H đối với ông Lương Văn M về việc “ly hôn”.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị H ly hôn với ông Lương Văn M.

1.2. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Đoàn Thị H chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000593 ngày 10 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, bà Thúy đã nộp xong.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- UBND xã Minh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Trương Hữu Bình

Phạm Bá Sơn

